

TOÀ ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN K

TỈNH NINH BÌNH

Bản án số: 54/2017/HSST

Ngày: 28/12/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nghi và ông Nguyễn Thái Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà, thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2017/HSST ngày 04/12/2017 đối với bị cáo: Phạm Văn D, sinh năm 1987; ĐKKHKT: xóm M, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Trần Thị T; chưa có vợ; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 14/2017/HSST ngày 18/4/2017 TAND huyện K xử phạt 7.000.000đ và 200.000đ án phí về tội “Đánh bạc” bị cáo thi hành xong bản án ngày 26/9/2017; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Ninh Văn H, sinh năm 1965; trú tại: xóm 9, xã C và anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1986; trú tại: xóm 7c, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình (đều vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau: Sáng ngày 27/9/2017 Nguyễn Văn N, Ninh Văn H đến nhà Phạm Văn D để đánh cá ăn gỏi; trong lúc uống nước N rủ D và H đánh bài ăn tiền thì cả hai đồng ý. Sau đó N đi mua 01 bộ tú lơ khơ 52 cây mang về nhà D rồi cả ba người ngồi

đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh “ Phỏm” tại bàn uống nước nhà D với mức thắng thua của ván bài mỗi người từ 5.000đ đến 20.000đ. D, N và H ngồi đánh bạc từ 10h 50’ đến 11h30’ cùng ngày thì bị Công an đồn B và Công an xã K, huyện K phát hiện lập biên bản sự việc. Thu giữ tại nơi đánh bạc số tiền 860.000đ, 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân. Thu giữ trên người Ninh Văn H 01 điện thoại di động iphone, 620.000đ; Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động Oppo, 7.000đ và thu giữ của H 01 chiếc xe đạp; của N 01 xe máy BKS 35F2-0404; số tiền trên người cùng tài sản thu của H và N không có căn cứ xác định đã, sẽ sử dụng để đánh bạc.

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo bản cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 31 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Văn D từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; phạt tiền từ 3.000.000đ đến 5.000.000đ. áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Trong các lời khai trước đây tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo Phạm Văn D hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản sự việc cùng tang vật chứng thu giữ là tiền và dụng cụ đánh bạc. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ 10h50’ đến 11h30’ ngày 27/9/2017 tại nhà bị cáo D ở xóm M, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; bị cáo cùng hai người khác đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “ Phỏm” thì bị Công an đồn B và Công an xã K, huyện K bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền đánh bạc là 860.000đ; tuy số tiền đánh bạc có giá trị dưới hai triệu đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích mà còn vi phạm là phạm tội “ Đánh bạc ” quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng; là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Mặc dù bị cáo đang có tiền án về tội đánh bạc, nhưng đây là yếu tố cấu thành tội phạm ở lần phạm tội này; bị cáo phạm tội mang tính bột phát, không có sự chuẩn bị từ trước và số tiền đánh bạc không lớn nhưng vẫn phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới đủ tác

dụng giáo dục bị cáo. Khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện nghèo, bố chết, mẹ già yếu và bị cáo là lao động chính trong gia đình; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nơi thường trú của các bị cáo thấy không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục và phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn và đã phạt bổ sung là phạt tiền nên miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có Ninh Văn H và Nguyễn Văn N cùng tham gia đánh bạc với bị cáo nhưng chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự; Cơ quan điều tra Công an huyện K đã xử phạt hành chính đối với ông H và N.

Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án Cơ quan điều tra đã xác định chiếc điện thoại di động Iphone, 01 xe đạp, 620.000đ thu của Ninh Văn H và chiếc điện thoại di động Oppo, 01 xe máy BKS 35F2-0404 và 7.000đ thu của Nguyễn Văn N là những người liên quan không sử dụng vào việc đánh bạc, nên đã trả cho ông H và anh N; vật chứng còn lại 860.000đ đã thu tại nơi đánh bạc là tiền dùng để đánh bạc, nay tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 bộ tú lơ khơ 52 quân là dụng cụ đánh bạc, nay tịch thu tiêu huỷ; riêng chiếc điện thoại di động Oppo thu của bị cáo D không có căn cứ xác định sử dụng để đánh bạc, nay trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 31 BLHS xử phạt bị cáo 9 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày UBND xã K nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Áp dụng khoản 3 Điều 248 BLHS phạt bị cáo 3.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 41 BLHS; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 860.000đ; tịch thu tiêu huỷ 01 bộ bài tú lơ

khơ 52 quân; trả cho bị cáo 01 điện thoại di động Oppo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án (chi tiết mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện K ngày 01/12/2017).

Căn cứ điều 99 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu bị cáo không nộp số tiền phạt nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi đối với số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 BLDS.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi Cục T.H.A huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND xã K;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Phan Hữu Ý
(Đã ký)